

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 473/2018/DS-ST
Ngày 05/10/2018.
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Lưu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hương

Ông Huỳnh Tiến Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thanh Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 05 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 754/2017/TLST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2018 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 389/QĐST-DS ngày 27 tháng 8 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 299/2018/QĐST-DS ngày 14 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A

Trụ sở: A, phường B, quận C, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lương Thị Thanh T, sinh năm 1990 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Lầu N, số A, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Thái Thị Minh Th, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Thường trú: Số A, khu phố B, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 11 năm 2017 của nguyên đơn Ngân hàng TMCP A và lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Lương Thị Thanh T trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa:

Do có nhu cầu vay vốn nên bà Thái Thị Minh Th đã có ký kết với Ngân hàng TMCP A đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20131204-500000-0044 ngày 05/12/2013 để vay số tiền 25.200.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 2,92%/tháng, mục đích tiêu dùng cá nhân, thời hạn vay 36 tháng, 35 tháng đầu trả 1.287.000 đồng/tháng, tháng cuối cùng trả 1.286.000 đồng, thanh toán vào ngày 09 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 09/01/2014.

Thực hiện hợp đồng bà Th đã được giải ngân số tiền 25.200.000 đồng, bà Th đã trả được 10.638.080 đồng tiền nợ gốc và 16.388.920 đồng tiền nợ lãi. Kể từ ngày 07/9/2015 bà Thảo không tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng TMCP A

Đến nay Ngân hàng TMCP A yêu cầu bà Thái Thị Minh Th phải trả số tiền nợ gốc còn lại là 14.561.920 đồng và 4.742.080 đồng tiền nợ lãi, tổng cộng là 19.304.000 đồng.

Các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp:

- + Bản sao hợp đồng tín dụng;
- + Bản sao CMND;
- + Bản sao Hộ khẩu của bị đơn.
- + Hồ sơ pháp lý ngân hàng

Các tài liệu chứng cứ do bị đơn cung cấp: Không có.

Các tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập: Không.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho bị đơn bà Thái Thị Minh Th nhưng bị đơn không nộp văn bản trình bày ý kiến, không đến Tòa án lần nào. Tại phiên tòa hôm nay, Tòa án tiến hành đầy đủ các thủ tục tổng đạt xét xử đến lần thứ 2 hợp lệ nhưng bị đơn vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn theo đúng quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Căn cứ đơn khởi kiện, các tài liệu chứng cứ kèm theo có cơ sở xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp vay tài sản quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Bị đơn cư trú tại quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh theo điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt là đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

[1] Về yêu cầu khởi kiện:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do phía nguyên đơn cung cấp như đã liệt kê nêu trên có cơ sở xác định Ngân hàng Thương Mại Cổ phần A có cho bà Thái Thị Minh Th vay theo Đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng số 20131204-500000-0044 ngày 05/12/2013. Số tiền vay là 25.200.000 đồng, bao gồm 1.200.000 đồng tiền phí bảo hiểm và giải ngân cho bà Th 24.000.000 đồng, lãi xuất thỏa thuận 2,92%/tháng, mục đích tiêu dùng cá nhân, thời hạn vay 36 tháng, 35 tháng đầu trả 1.287.000 đồng/tháng, tháng cuối cùng trả 1.286.000 đồng, thanh toán vào ngày 09 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 09/01/2014.

Quá trình vay, bà Th đã trả được 10.638.080 đồng tiền nợ gốc và 16.388.920 đồng tiền nợ lãi, do đó có căn cứ chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bà Thái Thị Minh Th phải trả số tiền nợ gốc còn lại là 14.561.920 đồng và 4.742.080 đồng tiền nợ lãi, tổng cộng là 19.304.000 đồng.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn là bà Thái Thị Minh Th phải chịu án phí dân sự thẩm theo quy định của pháp luật.

Hoàn trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP A tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 471; Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 Điều 474 của Bộ luật dân sự 2005, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2011;

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Áp dụng nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng Thương Mại Cổ phần A

Buộc bà Thái Thị Minh Th phải thanh toán cho Ngân hàng Thương Mại Cổ phần A số tiền nợ theo hợp đồng tín dụng số 20131204-500000-0044 ngày 05/12/2013 là 19.304.000 (mười chín triệu ba trăm lẻ bốn ngàn) đồng. Thi hành ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Thái Thị Minh Th chậm trả số tiền nêu trên thì bà Thảo còn phải chịu thêm tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 tại thời điểm trả nợ.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Thái Thị Minh Th phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 965.200 (chín trăm sáu mươi lăm ngàn hai trăm) đồng, nộp tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương Mại Cổ phần A 482.600 (bốn trăm tám mươi hai ngàn sáu trăm) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0037990 ngày 25/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án Nhân dân TP. HCM; (1)
- Viện kiểm sát Nhân dân TP. HCM; (1)
- Viện kiểm sát Nhân dân Q.Thủ Đức; (1)
- CC Thi hành án dân sự Q. Thủ Đức; (1)
- Đương sự; (2)
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP. (2)

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Trần Quốc Lưu**